ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ NGỌC LẶC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:254 /UBND - HCC	*Ngọc Lặc, ngày 02 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ngọc Lặc

Thực hiện Kế hoạch Nghị quyết số 342/KH-UBND, ngày 14/9/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa.V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026 -2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Ủy ban nhân dân ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã Ngọc Lặc cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 258/NQ-CP phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; xác định rõ đầu việc, thời hạn, sản phẩm và trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị.

2. Xác định cải cách thủ tục hành chính (TTHC) là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; lấy thời gian, chi phí tuân thủ và mức độ hài lòng làm thước đo chất lượng thực hiện.

3. Gắn cải cách TTHC với chuyển đổi số, sắp xếp tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm người đứng đầu; bảo đảm vận hành thông suốt mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

4. Việc triển khai phải thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, không làm phát sinh thêm TTHC, thành phần hồ sơ hoặc yêu cầu ngoài quy định; tăng cường tái sử dụng dữ liệu và thực hiện nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới thực chất, toàn diện công tác cải cách TTHC, trọng tâm là cắt giảm, đơn giản hóa tối đa TTHC, điều kiện kinh doanh, tăng cường kiểm soát thực thi dựa trên dữ liệu theo thời gian thực và lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ nhằm nâng cao chất lượng thể chế, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và tạo động lực đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hai con số của xã giai đoạn 2026 - 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Bảo đảm không làm phát sinh thêm TTHC, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết so với kết quả phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại 11 Nghị quyết của Chính phủ thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số".

b) Đến năm 2027, phấn đấu 100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa, tái sử dụng dữ liệu, đồng thời đảm bảo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu được cơ quan quản lý công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

c) Đến năm 2030, phấn đấu 100% dịch vụ công thiết yếu được tiếp nhận không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc phù hợp với quy định của Trung ương; 100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp chủ động trên cơ sở dữ liệu và hạ tầng số.

d) Đến năm 2027, 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện được thực hiện điện tử; 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Công tác chỉ đạo, điều hành, đánh giá cải cách TTHC được thực hiện dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, gắn với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu, cán bộ, công chức, đến năm 2030, Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết TTHC đạt tối thiểu 96%; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn quy định.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Xác định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Thực hiện cải cách TTHC thống nhất, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, bao gồm cả TTHC với người dân, doanh nghiệp và TTHC nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước. Gắn cải cách TTHC với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xoá bỏ cơ chế xin - cho, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, cục bộ, lợi ích nhóm trong xây dựng và thực thi TTHC. Gắn kết quả thực hiện cải cách TTHC với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, coi đây là tiêu chí quan trọng trong công tác cán bộ.

1. Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC, lấy dữ liệu làm nền tảng. Tập trung số hóa toàn diện, liên thông dữ liệu, thực hiện dịch vụ công chủ động; lấy thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp làm thước đo chất lượng cải cách; bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công khai, minh bạch, ổn định, cạnh tranh lành mạnh. Thúc đẩy kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; tăng cường việc thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ trong các TTHC đặc thù được thực hiện theo mức độ hoàn thành và đưa vào vận hành của các cơ sở dữ liệu; chuẩn hóa quy trình nội bộ, quy trình điện tử, tích hợp triển khai trên Hệ thống giải quyết TTHC, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2. Tăng cường tuyên truyền, huy động sự tham gia thực chất của người dân và doanh nghiệp trong toàn bộ TTHC; coi phản hồi của người dân, doanh nghiệp là thước đo quan trọng của hiệu quả cải cách TTHC. Chú trọng thực hiện tham vấn người dân, doanh nghiệp, nhất là tham vấn trên môi trường điện tử đối với các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC. Tăng cường tính hiệu quả, thực chất trong xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về TTHC.

3. Nghiên cứu, triển khai mạng lưới Kiosk dịch vụ công thông minh tại trung tâm hành chính. Yêu cầu tích hợp công nghệ xác thực sinh trắc học, đọc thẻ Căn cước công dân gắn chip đồng bộ với nền tảng VNeID, hỗ trợ người dân (đặc biệt là nhóm yếu thế) dễ dàng tiếp cận và hoàn thành TTHC không dùng tiền mặt.

4. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC, đảm bảo việc ban hành theo đúng quy định pháp luật, kiên quyết không làm phát sinh thêm TTHC sau cắt giảm theo Kết luận số 18-KL/TW và thực hiện đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã là đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; phối hợp với Công an xã, các phòng chuyên môn và các đơn vị quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Các phòng chuyên môn, trung tâm căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công, chủ động rà soát các TTHC thuộc phạm vi tham mưu, giải quyết cập nhật khi có thay đổi về quy định, quy trình hồ sơ và thời gian./.

Nơi nhận:
- Đảng ủy (để b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- VP.HĐND-UBND (T/h);
- Các phòng chuyên môn, trung tâm PVHCC (T/h);
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Sơn

Phụ lục

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 258/NQ-CP

(Kèm theo Kế hoạch số /UBND-HCC ngày tháng năm 2026 của UBND xã Ngọc Lặc)

TT	Mục tiêu/nhiệm vụ phân công	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện
1	Kiểm soát việc ban hành và thực thi TTHC; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, không để phát sinh yêu cầu ngoài quy định.	Danh mục TTHC được rà soát; phương án cắt giảm/đơn giản hóa; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bãi bỏ quy định bất cập.	Văn phòng HDDND &UBND xã	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	Thường xuyên.
2	Tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC đặc thù theo dữ liệu; chuẩn hóa quy trình nội bộ, quy trình điện tử và tái sử dụng dữ liệu.	Quy trình TTHC được chuẩn hóa, số hóa; giảm thành phần hồ sơ đã có dữ liệu; tăng tỷ lệ xử lý trực tuyến và tái sử dụng dữ liệu.	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.	Thường xuyên.
3	Đến năm 2027. 100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa và tái sử dụng theo quy định.	Tỷ lệ đạt mục tiêu.	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.	Hoàn thành theo mục tiêu năm 2027; duy trì, nâng chất lượng đến 2030.
4	Đến năm 2027, 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện được thực hiện điện tử; 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.	Tỷ lệ đạt mục tiêu.	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Hoàn thành theo mục tiêu năm 2027; duy trì, nâng chất lượng đến 2030.
5	Đến năm 2030, phấn đấu 100% dịch vụ công thiết yếu được tiếp nhận không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc phù hợp với quy định của Trung ương; 100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp chủ động trên cơ sở dữ liệu và hạ tầng số.	Tỷ lệ đạt mục tiêu.	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Thường xuyên theo lộ trình của Trung ương, của tỉnh.

TT	Mục tiêu/nhiệm vụ phân công	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện
6	Rà soát phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC; bố trí nhân lực, kinh phí theo khối lượng hồ sơ, bảo đảm thông suốt sau phân cấp, ủy quyền.	Phương án phân cấp, ủy quyền hợp lý; không gián đoạn, chậm trễ do thiếu nguồn lực; năng lực thực thi được nâng cao.	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Thường xuyên.
7	Tiếp nhận, xử lý, công khai kết quả phản ánh, kiến nghị; tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp.	100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý, công khai đúng hạn; có cơ chế tổng hợp sáng kiến và điểm nghẽn để kiến nghị xử lý.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND xã, phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Thường xuyên
8	Đẩy mạnh truyền thông, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.	Kế hoạch truyền thông; tài liệu hướng dẫn; tin, bài, chuyên mục; tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ số tăng.	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã.	Công an xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;	Thường xuyên.
9	Nghiên cứu, triển khai mạng lưới Kiosk dịch vụ công thông minh tại khu vực công cộng, trung tâm hành chính; tích hợp sinh trắc học, căn cước gắn chip, VNeID.	Phương án triển khai nhân rộng Mô hình K iosk thông minh và Hệ thống xác thực, cấp bản sao số tài liệu điện tử trên địa bàn tỉnh.	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Công an xã; Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã.	Đến năm 2030.
10	Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trực tiếp giải quyết TTHC; siết chặt kỷ luật, kỷ cương và phòng ngừa những nhiễu, tiêu cực.	Kế hoạch đào tạo; lớp bồi dưỡng; kết quả kiểm tra công vụ; giảm phản ánh về thái độ, quy trình, yêu cầu ngoài quy định.	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.	Thường xuyên.